

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tình hình thực hiện ngân sách năm 2023; Dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2024 và xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm giai đoạn 2024 - 2026**

**PHẦN THỨ NHẤT**

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH NĂM 2023**

Dưới sự chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, trên cơ sở kế hoạch năm 2023 và các mục tiêu đặt ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh kịp thời, linh hoạt; triển khai kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và luôn chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu của kế hoạch năm 2023.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ ngân sách 9 tháng đầu năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá tình hình thực hiện ngân sách năm 2023, dự toán ngân sách năm 2024 và kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm giai đoạn 2024-2026, cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU NGÂN SÁCH**

**1. Ước khả năng thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2023**

Năm 2023, Bộ Tài chính giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 822.000 triệu đồng, trong đó: Thu nội địa 800.000 triệu đồng; thu xuất nhập khẩu 22.000 triệu đồng. Hội đồng nhân dân tỉnh giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 996.550 triệu đồng, trong đó: Thu nội địa là 971.550 triệu đồng, thu xuất nhập khẩu là 25.000 triệu đồng.

Kết quả thu ngân sách hết tháng 9 năm 2023 đạt 563.675 triệu đồng, trong đó: Thu nội địa 536.308 triệu đồng, đạt 67% dự toán Bộ Tài chính giao và 55% dự toán tỉnh giao, giảm 8% so với cùng kỳ năm 2022. Dự ước tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2023 được 856.173 triệu đồng, bằng 104% dự toán Trung ương giao và 86% dự toán tỉnh giao, tăng không đáng kể so với năm 2022 (năm 2022 là 855.770 triệu đồng), cụ thể:

**1.1. Thu nội địa**

Ước thực hiện cả năm 825.207 triệu đồng, bằng 103% dự toán Trung ương giao và 85% dự toán tỉnh giao, tăng không đáng kể so với năm 2022 (năm

2022 là 822.539 triệu đồng), trong đó chi tiết từng khoản thu ngân sách như sau:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương: 84.260 triệu đồng, bằng 75% dự toán tính giao, giảm 30% so với thực hiện năm 2022. Khoản thu này dự kiến không hoàn thành chỉ tiêu năm 2023 do Công ty Kim loại màu giảm công suất khai thác, số thu thuế một số đơn vị sụt giảm so với cùng kỳ như: Công ty Điện lực, Công ty cổ phần thiết bị toàn bộ - Matexim, Viettel... dẫn đến khu vực trung ương giảm mạnh và khó hoàn thành chỉ tiêu thu năm 2023.

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước địa phương: 6.890 triệu đồng, bằng 109% dự toán tính giao, giảm 7% so với thực hiện năm 2022.

- Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 1.510 triệu đồng, bằng 503% dự toán tính giao, tăng 24% so với thực hiện năm 2022.

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 154.442 triệu đồng, bằng 97% dự toán tính giao, tăng 10% so với thực hiện năm 2022. Do trong năm 2023 thực hiện miễn thuế phải nộp đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các tháng trong quý 3 và quý 4 năm 2022 được tính bù trừ số nộp ngân sách nhà nước năm 2023.

- Thuế thu nhập cá nhân: 36.900 triệu đồng, bằng 95% dự toán tính giao, giảm 2% so với thực hiện năm 2022. Khoản thu này dự kiến không đạt dự toán do thuế thu nhập từ tiền lương tiền công và thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản giảm mạnh (tiền lương tiền công giảm khoảng 3.000 triệu đồng, bất động sản giảm khoảng 3.000 triệu đồng).

- Thu tiền sử dụng đất: 212.367 triệu đồng, bằng 101% dự toán tính giao, tăng 19% so với thực hiện năm 2022. Khoản thu này phụ thuộc lớn vào thị trường bất động sản, kết quả thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất. Dự kiến khó đạt so với dự toán giao do một số địa bàn trọng điểm đều dự kiến hụt thu tiền sử dụng đất như: Ba Bể (hụt thu khoảng 21.000 triệu đồng), Chợ Đồn (hụt 20.000 triệu đồng tiền sử dụng đất), riêng Thành phố Bắc Kạn phần đấu đạt vượt dự toán tính giao để bù đắp hụt thu trên địa bàn.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 1.103 triệu đồng, bằng 123% dự toán tính giao, giảm 13% so với thực hiện năm 2022. Khoản thu này chủ yếu là của các doanh nghiệp và tổ chức, đối với hộ dân gần như phát sinh không đáng kể do được miễn thuế đối với địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: 40.011 triệu đồng, bằng 88% dự toán tính giao, tăng 116% so với thực hiện năm 2022. Khoản thu này chủ yếu do hạch toán ghi thu của khu trụ sở Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Đoàn nghệ thuật dân tộc tỉnh (cũ) 31.800 triệu đồng. Đối với khoản thu phát sinh hàng năm, dự kiến giảm khoảng 7.000 triệu đồng do áp dụng chính sách giảm 30% tiền thuê đất của năm 2022 và 2023.

- Thu từ bán tài sản nhà nước (sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước): 5.325 triệu đồng, bằng 15% dự toán tính giao. Khoản thu này dự kiến không đạt chỉ tiêu do việc bán đấu giá khu đất trụ sở Huyện ủy, UBND huyện

Ba Bể cũ chưa thực hiện được, UBND huyện Ba Bể đề xuất giữ lại quỹ đất để đầu tư hạ tầng công cộng trung tâm huyện.

- Thuế bảo vệ môi trường: 65.000 triệu đồng, bằng 54% dự toán tỉnh giao, giảm 9% so với thực hiện năm 2022. Khoản thu này không đạt dự toán năm 2023 do thực hiện Nghị quyết số 20/2022/UBTVQH15 ngày 06/07/2022 và Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giảm thuế bảo vệ môi trường.

- Lệ phí trước bạ: 44.100 triệu đồng, bằng 77% dự toán tỉnh giao, giảm 12% so với thực hiện năm 2022. Do sức mua phương tiện của người dân giảm và do thực hiện Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 của Chính phủ về giảm lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất lắp ráp trong nước áp dụng từ ngày 01/7/2023.

- Phí, lệ phí: 74.090 triệu đồng, bằng 99% dự toán tỉnh giao, tăng 13% so với thực hiện năm 2022. Dự kiến khoản thu này phần đầu đạt cao hơn so với cùng kỳ, chủ yếu thu từ phí bảo vệ môi trường đối với khoáng sản, điển hình tại hai địa bàn huyện Chợ Đồn và huyện Ngân Sơn. Nếu không đạt được số dự kiến về phí bảo vệ môi trường thì hai địa bàn này khó hoàn thành chỉ tiêu thu được giao do khoản thu này chiếm tỷ lệ khá lớn.

- Thu khác ngân sách: 59.909 triệu đồng, bằng 86% dự toán tỉnh giao, giảm 13% so với thực hiện năm 2022. Khoản thu này năm 2023 chủ yếu là khoản thu từ tiền phạt, trong đó thu phạt trong lĩnh vực giao thông ước đạt 15.000 triệu đồng, tăng từ 4.000-5.000 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước, thu hồi các khoản chi năm trước ước đạt 7.000 triệu đồng.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 21.000 triệu đồng, bằng 145% dự toán tỉnh giao, giảm 31% so với thực hiện năm 2022. Khoản thu này ước vượt cao so với dự toán tỉnh do trong năm 2023 có phát sinh các khoản tiền nộp tiền cấp quyền một lần của các công trình có hoạt động san lấp, đào đắp. Tuy nhiên, số thu năm 2023 thấp hơn so với cùng kỳ do trong năm 2022 có phát sinh đột biến do Công ty TNHH MTV Kim loại màu Bắc Kạn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản một lần hơn 18.000 triệu đồng.

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 18.000 triệu đồng, bằng 72% dự toán tỉnh giao, giảm 31% so với thực hiện năm 2022. Khoản thu này dự kiến không đạt dự toán tỉnh do tình hình hoạt động kinh doanh của 2 đơn vị xổ số gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là Công ty Điện toán Việt Nam giảm khoảng 7.000 triệu đồng so với năm 2022.

*(Chi tiết theo Biểu 01a, 01b kèm theo)*

\* Kết quả thu của các đơn vị: Dự ước 6/9 đơn vị hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán tỉnh giao, gồm: Thành phố Bắc Kạn 114%, huyện Bạch Thông 109%, huyện Chợ Mới 113%, huyện Na Rì 120%, huyện Ngân Sơn 100%, huyện Pác Nặm 109%; 3/9 đơn vị không đạt kế hoạch là huyện Chợ Đồn 81%, huyện Ba Bể 65%, Văn phòng Cục Thuế tỉnh 70%.

*(Chi tiết theo Biểu 02 kèm theo)*

Dự kiến có 4/9 đơn vị dự kiến hụt thu cân đối ngân sách, gồm: Văn phòng Cục Thuế tỉnh giảm 106.719 triệu đồng; thành phố Bắc Kạn giảm 9.919 triệu đồng; huyện Chợ Đồn giảm 6.840 triệu đồng; huyện Ngân Sơn giảm 65 triệu đồng; 5/9 đơn vị dự kiến có số thu cân đối ngân sách tăng so với dự toán, gồm: Huyện Bạch Thông tăng 990 triệu đồng, huyện Chợ Mới tăng 2.013 triệu đồng; huyện Na Rì tăng 1.443 triệu đồng, huyện Ba Bể tăng 1.751 triệu đồng, huyện Pác Nặm tăng 180 triệu đồng. Dự ước tổng thu cân đối ngân sách toàn tỉnh đạt 542.155/659.321 triệu đồng, giảm 117.166 triệu đồng (tương đương 18%) so với dự toán tỉnh giao.

## **1.2. Thu xuất, nhập khẩu**

Ước thực hiện 28.000 triệu đồng, bằng 127% dự toán Trung ương và 112% dự toán tỉnh giao và tăng 9% so với thực hiện năm 2022 (năm 2022 thu được 25.721 triệu đồng).

## **2. Nguyên nhân ảnh hưởng đến tình hình thu ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2023**

### **2.1. Nguyên nhân về kinh tế**

Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2023 tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt 5,8%, tuy nhiên tình hình sản xuất kinh doanh tiếp tục gặp khó khăn do:

- Lạm phát: Các tháng đầu năm việc kiểm soát lạm phát gặp nhiều khó khăn, đặc biệt giá cả các nguyên liệu đầu vào quan trọng.
- Nguồn vốn: Do thực hiện chính sách tiền tệ thận trọng, có phần thắt chặt.
- Thị trường bất động sản giảm sâu, đóng băng, nên nguồn thu từ đất vốn chiếm tỷ trọng trên 21% trong tổng cơ cấu thu gặp nhiều khó khăn, 9 tháng đầu năm mới trên 47% so với kế hoạch.

### **2.2. Nguyên nhân về cơ chế chính sách**

**\* Về yếu tố làm giảm thu:** Tổng các khoản giảm thu khoảng gần 100.000 triệu đồng, trong đó:

- Giảm thuế giá trị gia tăng: Khoảng 13.000 triệu đồng.

Thực hiện Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ và Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng từ 1/7/2023: Ước tính làm giảm khoảng từ 10.000-13.000 triệu đồng.

- Giảm thuế bảo vệ môi trường: Khoảng 72.000 triệu đồng. Thực hiện Nghị quyết số 20/2022/UBTVQH15 ngày 06/7/2022 và Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giảm thuế bảo vệ môi trường: Riêng tháng 12 năm 2022 nộp vào tháng 01 năm 2023 giảm 9.760 triệu đồng, từ tháng 01 đến tháng 9 giảm bình quân 5.580 triệu đồng/tháng. Dự kiến tổng thuế bảo vệ môi trường cả năm giảm gần 72.000 triệu đồng.

- Giảm tiền thuê đất: Tổng giảm khoảng 7.000 triệu đồng.

+ Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với một số các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19: Giảm hơn 3.200 triệu đồng.

+ Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2023: Dự kiến giảm khoảng 3.800 triệu đồng.

- Lệ phí trước bạ: Giảm khoảng 7.000 triệu đồng, do nhu cầu về phương tiện của người dân giảm và thực hiện Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 của Chính phủ về giảm lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất lắp ráp trong nước áp dụng từ ngày 01/7/2023: Dự kiến giảm khoảng 7.000 triệu đồng.

- Về gia hạn: Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022: Tổng số tiền gia hạn năm 2023 là 39.500 triệu đồng.

**\* Về yếu tố làm tăng thu:** Cơ bản 9 tháng đầu năm 2023 không có yếu tố chính sách làm tăng thu.

### **2.3. Về công tác quản lý thu NSNN**

- Công tác quản lý nợ: Ước tổng số tiền thuế nợ của toàn ngành: 111.212 triệu đồng, trong đó: Nợ có khả năng thu là 61.580 triệu đồng, nợ khó thu là 49.500 triệu đồng, nợ đang xử lý là 132 triệu đồng. Tiền thuế chờ điều chỉnh là 2.246 triệu đồng. Ngành Thuế đã áp dụng các biện pháp đôn đốc thu nợ theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế, quy trình xử lý nợ thuế của Tổng cục Thuế.

- Công tác thanh tra, kiểm tra:

+ Kết quả thanh tra thuế: Ngành Thuế tỉnh đã tiến hành 11/15 cuộc thanh tra tại trụ sở người nộp thuế. Kết quả: Hoàn thành 05 cuộc, tổng số truy thu và phạt 568 triệu đồng, trong đó: Truy thu 368 triệu đồng; phạt khai sai và chậm nộp 200 triệu đồng; giảm lỗ 2.760 triệu đồng, giảm khấu trừ 116 triệu đồng.

+ Kết quả kiểm tra thuế: Ngành Thuế đã tiến hành 102/141 cuộc kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế; Kết quả: Hoàn thành 91 cuộc, tổng số truy thu và phạt 5.504 triệu đồng, trong đó: Truy thu 4.010 triệu đồng, phạt khai sai và chậm nộp 1.494 triệu đồng; giảm lỗ 5.958 triệu đồng, giảm khấu trừ 522 triệu đồng.

Tổng số tiền thuế đã thu được qua thanh tra, kiểm tra là 4.400 triệu đồng.

- Công tác kê khai và kế toán thuế: Số tiền hoàn thuế giá trị gia tăng dự kiến trong năm 2023 là 6.723 triệu đồng.

### **2.4. Nguyên nhân khác**

Các dự án đầu tư xây dựng khởi công mới chưa được triển khai, tiến độ giải ngân các dự án đang thực hiện chậm, một số doanh nghiệp xây dựng cơ bản nợ thuế không có việc làm nên không có nguồn nộp thuế, các công trình đầu tư

lớn đang thực hiện chủ yếu do doanh nghiệp ngoài tỉnh thực hiện nên tỷ lệ thu chỉ được 1% vãng lai.

Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đều gặp khó khăn nhất là việc làm và tiêu thụ sản phẩm nên chưa có doanh nghiệp sản xuất lớn; doanh nghiệp chủ yếu sản xuất phân tán, tình hình sản xuất kinh doanh gặp khó khăn, phần lớn không có hiệu quả.

## **II. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023**

### **1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách**

Năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách ngay từ những tháng đầu năm, đã ban hành các văn bản chỉ đạo về lĩnh vực tài chính - ngân sách (gồm: *Công văn số 498/UBND-TH ngày 01/02/2023 về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 về việc ban hành Chương trình hành động về nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023*) để điều hành tốt công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước được kịp thời, linh hoạt, đảm bảo cân đối thu - chi.

Dự toán chi ngân sách địa phương do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định là 7.619.363 triệu đồng. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo điều hành chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định. Kết quả như sau:

Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện năm 2023 được 8.366.308 triệu đồng/7.619.363 triệu đồng, đạt 110% dự toán giao đầu năm (*chi tiết theo biểu số 03 kèm theo*), trong đó:

#### **1.1. Chi đầu tư phát triển (không bao gồm vốn đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia)**

##### **a) Tình hình phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển năm 2023**

Thực hiện Luật Đầu tư công, Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023: Quyết định số 2533/QĐ-BTC ngày 07/12/2022 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã thực hiện phân bổ vốn chi tiết ngay từ đầu năm tại Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023, cụ thể:

- Nguồn ngân sách địa phương cân đối: Dự toán giao 766.905 triệu đồng, đến nay đã phân bổ và giao dự toán chi tiết là 748.413 triệu đồng, kế hoạch vốn chưa phân bổ là 18.492 triệu đồng, trong đó: Nguồn xây dựng cơ bản tập trung 3.782 triệu đồng, nguồn thu tiền sử dụng đất 14.710 triệu đồng.

- Nguồn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu: Dự toán trung ương giao

1.484.442 triệu đồng, đến nay đã phân bổ và giao dự toán chi tiết 100%.

b) Tình hình thực hiện dự toán chi đầu tư phát triển năm 2023

Nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo quyết liệt, duy trì hoạt động của Tổ công tác (tổ công tác đặc biệt) thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước; thường xuyên rà soát, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện dự án, đẩy nhanh tiến độ thi công, tập trung hoàn thiện các thủ tục pháp lý, nghiệm thu khối lượng hoàn thành, rà soát điều chuyển vốn theo thẩm quyền giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn. Tăng cường công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành để đẩy nhanh công tác giải ngân nguồn vốn. Đôn đốc các chủ đầu tư và các đơn vị được giao quản lý các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước thực hiện nghiêm túc việc lập, nộp, thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp kiểm điểm tiến độ giải ngân các nguồn vốn năm 2023 với các ngành, các chủ đầu tư; tổ chức các Đoàn công tác của tỉnh kiểm tra, làm việc với UBND các huyện, thành phố để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong giải ngân các công trình, dự án. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển như sau:

Tổng số kế hoạch vốn chi đầu tư phát triển năm 2023 (không kể vốn đầu tư 03 chương trình mục tiêu quốc gia) là 3.040.236 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 788.889 triệu đồng<sup>1</sup>, dự toán giao năm 2023 là 2.251.347 triệu đồng (nguồn ngân sách địa phương cân đối là 766.905 triệu đồng, nguồn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu 1.484.442 triệu đồng). Số giải ngân đến ngày 30/9/2023 là 964.723 triệu đồng, đạt 43% dự toán giao đầu năm, trong đó: Nguồn vốn đầu tư ngân sách địa phương cân đối giải ngân đạt 333.647 triệu đồng, bằng 44% dự toán giao đầu năm; nguồn trung ương hỗ trợ có mục tiêu giải ngân đạt 631.076 triệu đồng, bằng 43% dự toán giao đầu năm. Dự ước cả năm giải ngân đạt 3.008.022 triệu đồng<sup>2</sup>, bằng 133% dự toán giao đầu năm và bằng 98% tổng số kế hoạch vốn chi đầu tư phát triển cả năm.

Ngay từ ngày đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các chủ đầu tư đã tích cực triển khai thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2023, tuy nhiên tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn 9 tháng đầu năm 2023 của tỉnh đạt kết quả thấp, do nguyên nhân sau:

- Đối với các dự án được giao vốn lớn (lĩnh vực giao thông) còn vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, chịu ảnh hưởng thời tiết mùa mưa nên thi công chậm.

- Đối với các dự án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất, hiện nay một số địa phương đang tổ chức đấu giá đất; bên cạnh đó thu từ xổ số kiến thiết gặp nhiều khó khăn nên một số dự án chưa có nguồn thu để giải ngân cho dự án.

<sup>1</sup> Trong đó: chuyển nguồn vốn ngân sách địa phương cân đối: 24.877 triệu đồng, vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 764.012 triệu đồng.

<sup>2</sup> Trong đó: nguồn vốn ngân sách địa phương cân đối: 719.568 triệu đồng, vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 2.288.454 triệu đồng.

- Một số chủ đầu tư chưa chủ động, linh hoạt trong công tác triển khai thực hiện dự án, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân dự án, đồng thời một số dự án phải điều chỉnh để tăng hiệu quả sử dụng nguồn vốn nên chưa đủ cơ sở để thanh toán vốn.

c) Đánh giá tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01/01/2015 nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 4, Điều 101 Luật Đầu tư công và thu hồi vốn ứng trước:

- Về xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản: UBND tỉnh đã bố trí vốn để thanh toán dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01/01/2015 theo quy định tại khoản 4 Điều 101 Luật Đầu tư công; hiện nay tỉnh Bắc Kạn không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Tình hình thu hồi vốn ứng trước: Số ứng trước dự toán ngân sách trung ương chưa thu hồi từ các năm trước chuyển sang là 169.767 triệu đồng; đó cũng là số dư đến cuối năm 2023 do trong năm trung ương chưa bố trí dự toán để thu hồi vốn ứng trước (*chi tiết theo Biểu số 04 kèm theo*).

d) Tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành

Trong 9 tháng đầu năm 2023, cơ quan tài chính các cấp đã phối hợp tích cực với các chủ đầu tư thẩm tra và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán được 268 dự án, công trình hoàn thành. Với tổng giá trị đề nghị quyết toán 1.711.044 triệu đồng, giá trị sau thẩm tra 1.706.809 triệu đồng, giảm chi cho ngân sách 4.234 triệu đồng. Dự kiến đến hết năm 2023 sẽ hoàn thành quyết toán 290 dự án, công trình.

## **1.2. Chi thường xuyên (không bao gồm vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia)**

a) Tình hình triển khai phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên: Thực hiện Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và các Thông tư hướng dẫn xây dựng và thực hiện dự toán năm 2023 của Bộ Tài chính, tỉnh Bắc Kạn đã phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị, địa phương ngay từ đầu năm theo từng lĩnh vực chi với tổng số kinh phí là 3.699.463 triệu đồng/4.103.295 triệu đồng, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, đúng định mức quy định, trong đó đã tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương; số kinh phí chưa đủ điều kiện phân bổ trong dự toán đầu năm đã được hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền phân bổ ngay trong những tháng đầu năm 2023; hiện tại số kinh phí chưa phân bổ còn 161.475 triệu đồng<sup>3</sup>.

Việc phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên của tỉnh Bắc Kạn đảm bảo kịp thời gian và theo đúng quy định của nhà nước. Ngay từ đầu năm, các nhiệm vụ, chính sách, chế độ trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được phân bổ và giao chi tiết đến các đơn vị, địa phương. Chi thường xuyên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đảm bảo hoạt động

<sup>3</sup> Gồm: Chi sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo 117.522 triệu đồng; chi thực hiện cải cách tiền lương 43.953 triệu đồng.

của bộ máy nhà nước trên địa bàn, thực hiện các chính sách về an sinh xã hội, các chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định hiện hành.

b) Tình hình thực hiện chi thường xuyên 9 tháng đầu năm, dự kiến cả năm 2023: Kết quả thực hiện chi thường xuyên 9 tháng đầu năm được 2.637.573 triệu đồng, đạt 64% dự toán giao đầu năm. Số chi 9 tháng đầu năm đạt thấp, chủ yếu mới chỉ thực hiện chi lương và các chế độ, chính sách cho con người; nhiều nhiệm vụ, chương trình, dự án đang tiến hành các bước chuẩn bị (*nghị lập và phê duyệt đề cương, dự toán chi tiết; thực hiện thủ tục lựa chọn nhà thầu...*) nên chưa có khối lượng thanh toán, tỷ lệ giải ngân đạt thấp như: Lĩnh vực chi sự nghiệp giáo dục đào tạo 59%, chi sự nghiệp môi trường 58%, chi sự nghiệp kinh tế đạt 54%. Dự ước chi thường xuyên cả năm 2023 là 4.194.376 triệu đồng, đạt 102% dự toán đầu năm (*chi tiết theo biểu 03 kèm theo*).

c) Kết quả thực hiện các chế độ chính sách, nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án từ nguồn chi thường xuyên.

- Đối với các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án: Trong 9 tháng đầu năm kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu được 29.315 triệu đồng/77.962 triệu đồng, đạt 48% dự toán; ước thực hiện cả năm 2023 được 80.230 triệu đồng, đạt 103% dự toán giao.

*(Chi tiết theo biểu số 03a)*

- Đối với các chế độ, chính sách: Dự ước tổng kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội năm 2023 trên địa bàn tỉnh là 604.834 triệu đồng. Các chế độ, chính sách cơ bản đã được triển khai, bố trí kinh phí thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng mục đích, đúng đối tượng.

- Đối với thực hiện cải cách tiền lương năm 2023: Hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện chi trả tiền lương theo mức lương tối thiểu 1,8 triệu đồng từ ngày 01/7/2023 và tổng hợp nhu cầu báo cáo Bộ Tài chính bổ sung kinh phí còn thiếu cho địa phương.

*(Chi tiết theo biểu số 08).*

### **1.3. Chi Chương trình mục tiêu quốc gia**

Tổng nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 là 1.610.096 triệu đồng (vốn năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 424.194 triệu đồng, vốn năm 2023 là 1.185.902 triệu đồng), trong đó: Vốn đầu tư 878.040 triệu đồng; vốn sự nghiệp 732.056 triệu đồng. Các nguồn vốn được phân bổ kịp thời ngay sau khi có quyết định giao vốn.

Chi 9 tháng đầu năm 2023 được 661.093 triệu đồng, đạt 56% dự toán giao đầu năm, trong đó: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 158.395 triệu đồng, đạt 38% dự toán giao đầu năm (vốn đầu tư đạt 126%, vốn sự nghiệp đạt 17%); Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 96.692 triệu đồng, đạt 71% dự toán giao đầu năm (vốn đầu tư đạt 82%, vốn sự nghiệp đạt 27%); Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội

vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 406.006 triệu đồng, đạt 50% dự toán giao đầu năm (vốn đầu tư đạt 82%, vốn sự nghiệp đạt 16%).

Dự kiến thực hiện năm 2023 được 1.160.690 triệu đồng, đạt 98% dự toán giao đầu năm 2023, đạt 69% tổng kế hoạch vốn được sử dụng năm 2023, trong đó: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 290.241 triệu đồng, đạt 123% dự toán giao đầu năm (vốn đầu tư đạt 178%, vốn sự nghiệp đạt 76%); Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 183.859 triệu đồng, đạt 71% dự toán giao đầu năm (vốn đầu tư đạt 149%, vốn sự nghiệp đạt 78%); Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 686.590 triệu đồng, đạt 84% dự toán giao đầu năm (vốn đầu tư đạt 118%, vốn sự nghiệp đạt 50%).

*(Chi tiết theo Biểu số 06 kèm theo)*

Tiến độ giải ngân vốn sự nghiệp cả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia đều có tỷ lệ thực hiện đạt thấp so với dự toán do các nguyên nhân:

- Các chương trình thực hiện trong giai đoạn 2021-2025, nhưng năm 2021 và năm 2022 chủ yếu phê duyệt Chương trình và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện, năm 2023 sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn mất khoảng 2/3 thời gian của giai đoạn. Do vậy, còn 1/3 thời gian thực hiện nhiệm vụ 5 năm của Chương trình là rất khó khăn. Cơ chế chính sách, văn bản hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương ban hành còn chậm, nhiều nội dung chưa rõ ràng, đồng bộ, thống nhất dẫn đến việc triển khai thực hiện Chương trình của các đơn vị, địa phương còn nhiều khó khăn và lúng lúng; phải xin ý kiến hướng dẫn từ Trung ương để thống nhất cơ sở thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định dẫn đến việc giải ngân chậm so với kế hoạch.

- Năng lực của một số cán bộ cấp huyện, xã còn hạn chế; thiếu cán bộ làm việc chuyên trách, nên khó khăn, chậm tiến độ trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách dân tộc và các chương trình dự án có lúc, có nơi chưa kịp thời và thường xuyên, có nơi người dân chưa nắm được đầy đủ các thông tin về chủ trương, chính sách.

## **2. Một số khó khăn, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách năm 2023**

2.1. Thu cân đối ngân sách dự kiến giảm so với dự toán đối với ngân sách tỉnh, Thành phố Bắc Kạn, huyện Chợ Đồn và huyện Ngân Sơn. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp điều chỉnh, cắt giảm các nhiệm vụ chi không cần thiết, đồng thời chủ động dành các nguồn còn lại chưa phân bổ để bù giảm thu ngân sách. Do đó, đã ảnh hưởng đến việc quản lý điều hành ngân sách tỉnh và ngân sách các huyện, thành phố trong những tháng cuối năm.

2.2. Việc giải ngân vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia còn gặp nhiều khó khăn về cơ chế chính sách, văn bản hướng dẫn thực

hiện của các Bộ, ngành Trung ương ban hành còn chậm, nhiều nội dung chưa rõ ràng, đồng bộ, thống nhất dẫn đến việc triển khai thực hiện Chương trình của các đơn vị, địa phương còn nhiều khó khăn và lúng lúng; phải xin ý kiến hướng dẫn từ Trung ương để thống nhất cơ sở thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định dẫn đến việc giải ngân chậm so với kế hoạch.

2.3. Do điều kiện ngân sách tỉnh hạn hẹp, không có tăng thu ngân sách, nguồn thu để lại để thực hiện cải cách tiền lương rất thấp, trong khi nhu cầu kinh phí thực hiện tiền lương tăng thêm năm 2023 rất lớn, nên tỉnh Bắc Kạn không có khả năng cân đối, bố trí kinh phí để chi trả cho các đối tượng theo đúng quy định. Để kịp thời thực hiện cải cách tiền lương, tỉnh đã báo cáo, đề nghị Bộ tài chính thẩm định cấp bổ sung là 122.760 triệu đồng.

2.4. Một số đơn vị, địa phương lập dự toán chi ngân sách chưa sát với nhu cầu thực tế dẫn đến phải điều chỉnh, bổ sung kinh phí trong năm, gây khó khăn trong quá trình quản lý điều hành chi ngân sách của tỉnh. Còn có đơn vị, địa phương chưa thực sự chủ động có giải pháp quyết liệt trong triển khai thực hiện nguồn vốn được giao, đến cuối năm tỷ lệ giải ngân, thanh toán còn thấp, dự báo số chi chuyển nguồn và kết dư ngân sách năm 2023 sẽ ở mức cao.

### **3. Khả năng cân đối ngân sách địa phương so với dự toán năm 2023**

Trên cơ sở số liệu ước thực hiện thu ngân sách năm 2023, dự kiến số hụt thu cân đối ngân sách toàn tỉnh là 117.166 triệu đồng, trong đó: Hụt thu cân đối ngân sách cấp tỉnh là 106.179 triệu đồng. Để đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách năm 2023, UBND tỉnh Bắc Kạn đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện giải ngân các công trình, dự án (sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, bán tài sản công) theo tiến độ thu; đồng thời thực hiện giải pháp cắt giảm kinh phí một số nhiệm vụ chậm triển khai và dành nguồn dự phòng ngân sách còn lại để bù giảm thu cân đối ngân sách. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện phương án xử lý hụt thu ngân sách, cụ thể:

- Đối với hụt thu cân đối ngân sách cấp huyện: Các huyện, thành phố theo dõi sát nguồn thu, chủ động dành nguồn (dự phòng, kết dư ngân sách, nguồn huyện điều hành chưa phân bổ) để bù đắp hụt thu cân đối ngân sách theo quy định. Trường hợp hụt thu so với dự toán lớn, sau khi đã điều chỉnh một số khoản chi theo quy định và sử dụng các nguồn lực tài chính hợp pháp khác của địa phương chưa đảm bảo cân đối được ngân sách, UBND các huyện, thành phố báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để hỗ trợ theo khả năng của ngân sách cấp tỉnh.

- Đối với số hụt thu cân đối ngân sách cấp tỉnh 106.179 triệu đồng, tỉnh đã chủ động dành nguồn để bù đắp hụt thu, cụ thể: Đến thời điểm hiện nay nguồn dự phòng ngân sách tỉnh chưa phân bổ 58.102 triệu đồng, nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo là 117.522 triệu đồng, nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 104.066 triệu đồng đảm bảo đủ nguồn để bù đắp hụt thu cân đối năm 2023 đối với ngân sách cấp tỉnh.

### **III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH CẤP TỈNH VÀ THU, CHI QUỸ DỰ TRỮ TÀI CHÍNH NĂM 2023**

## **1. Tình hình phân bổ nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh**

- Dự toán giao đầu năm 79.465 triệu đồng;
- Số tăng trong năm: 12.145 triệu đồng;
- Đã phân bổ đến 30/9/2023 là 25.683 triệu đồng;
- Số chưa phân bổ là 65.927 triệu đồng.

Dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2023 được sử dụng đảm bảo đúng theo quy định, đã chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai và nhiệm vụ cần thiết khác thuộc nhiệm vụ chi của cấp tỉnh mà chưa được dự toán theo đúng quy định tại Khoản 2, Điều 10, Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

*(Chi tiết theo Biểu 03b kèm theo)*

## **2. Tình hình thu, chi quỹ dự trữ tài chính**

- Số dư đến 01/01/2023: 114.773 triệu đồng.
- Số bổ sung 9 tháng: 1.546 triệu đồng.
- Số đã sử dụng: 0 triệu đồng.
- Số dư đến 30/9/2023 là 116.279 triệu đồng.

*(Chi tiết theo Biểu 03c kèm theo)*

# **PHẦN THỨ HAI**

## **DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2024**

### **A. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN NĂM 2024**

#### **I. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026; kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương cho thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn; trên cơ sở dự báo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024, căn cứ vào thực tế nguồn thu của địa phương và các quy định của pháp luật về thu ngân sách để xây dựng dự toán thu ngân sách năm 2024.

### **II. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH**

#### **1. Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản**

Việc bố trí vốn ngân sách nhà nước năm 2024 phải đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và Nghị quyết số 973/NQ/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

*(Về nội dung cụ thể UBND tỉnh đã có báo cáo riêng về vốn đầu tư năm 2024).*

## **2. Nguyên tắc xây dựng dự toán chi thường xuyên**

Dự toán chi thường xuyên được xây dựng, phân bổ và giao cho các đơn vị, địa phương đảm bảo đúng theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026; Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương cho thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào điều kiện thực tế về nguồn kinh phí của tỉnh, đảm bảo bố trí đầy đủ kinh phí thực hiện chính sách tiền lương; các chính sách an sinh xã hội, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, đề án, nhiệm vụ quan trọng của tỉnh thực hiện trong năm 2024.

Bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước (2-4%) để chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, các nhiệm vụ cần thiết khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp tỉnh mà chưa được dự toán và các nhiệm vụ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật ngân sách Nhà nước.

## **B. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024**

Căn cứ quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật và các nguyên tắc nêu trên; Nghị quyết của Quốc hội về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương năm 2024 như sau:

### **I. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2024**

## **1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**

1.1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn do Thủ tướng Chính phủ giao là 930.000 triệu đồng, trong đó:

- Thu nội địa: 910.000 triệu đồng.
- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 20.000 triệu đồng.

1.2. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn trình HĐND tỉnh quyết định 1.010.000 triệu đồng (tăng 9% so với dự toán Trung ương giao), trong đó:

- Thu nội địa: 978.000 triệu đồng (tăng 7% dự toán Trung ương giao).
- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 32.000 triệu đồng (tăng 60% dự toán Trung ương giao).

## **2. Dự toán thu ngân sách địa phương**

Dự toán thu ngân sách địa phương trình HĐND tỉnh 7.438.658 triệu đồng, cao hơn Trung ương giao 63.000 triệu đồng (số Trung ương giao là 7.375.658 triệu đồng), trong đó:

- Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 914.700 triệu đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 6.523.958 triệu đồng, gồm:
  - + Bổ sung cân đối: 4.060.041 triệu đồng.
  - + Bổ sung thực hiện cải cách tiền lương: 393.355 triệu đồng.
  - + Bổ sung có mục tiêu: 2.070.562 triệu đồng.

## **II. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024**

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2024 là 7.441.458 triệu đồng, cao hơn Trung ương giao 63.000 triệu đồng, tỉnh dự kiến giao tăng thu cân đối ngân sách 63.000 triệu đồng, trong đó:

1. Tổng chi cân đối ngân sách 5.370.896 triệu đồng, số đã phân bổ chi tiết cho các đơn vị, địa phương 5.132.142 triệu đồng<sup>4</sup> (cấp tỉnh 1.659.468 triệu đồng, các huyện, thành phố 3.472.674 triệu đồng), số kinh phí để lại tỉnh điều hành năm 2024: 238.754 triệu đồng, gồm:

- Chi đầu tư phát triển: 14.334 triệu đồng (nguồn vốn vay lại chính phủ năm 2024).
- Chi thường xuyên: 131.839 triệu đồng, gồm các lĩnh vực sau:
  - + Sự nghiệp kinh tế: 22.739 triệu đồng.
  - + Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 44.280 triệu đồng.
  - + Chi thực hiện cải cách tiền lương: 64.820 triệu đồng.

<sup>4</sup> Trong đó: bao gồm nguồn đối ứng từ ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN: 40.988 triệu đồng, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 8.134 triệu đồng, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 9.531 triệu đồng

- Dự phòng ngân sách cấp tỉnh: 92.581 triệu đồng.

Về tổng dự toán chi thường xuyên của toàn tỉnh năm 2024 tăng 12% so với năm 2023, chủ yếu do tăng kinh phí thực hiện chính sách chính sách tiền lương; chính sách an sinh xã hội; kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ; tăng kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc lĩnh vực chi quản lý hành chính. Dự toán chi thường xuyên các cấp ngân sách đã tính đủ kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, dự án, đề án quan trọng, kinh phí hoạt động bộ máy và các nhiệm vụ khác theo quy định, trong đó:

- Bố trí bổ sung cân đối cho các huyện 2% và Thành phố hơn 3% so với năm 2023 là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách với tổng số tiền 50.000 triệu đồng.

- Kinh phí cho các nhiệm vụ đặc thù của các đơn vị dự toán cấp tỉnh là 801.072 triệu đồng.

- Kinh phí mua sắm trang thiết bị trường học trên địa bàn năm 2024: 88.190 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 (26 nhiệm vụ chuyển tiếp): 53.222 triệu đồng.

- Kinh phí mua xe ô tô cho các cơ quan, đơn vị còn thiếu so với định mức (11 đơn vị): 15.245 triệu đồng.

- Đã thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên cấp tỉnh là 20.202 triệu đồng và dành 70% số tăng thu tỉnh giao so với dự toán trung ương giao để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

2. Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương: 2.070.562 triệu đồng, trong đó:

a) Chi đầu tư thực hiện các Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ 782.140 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết cho các đơn vị chủ đầu tư 782.140 triệu đồng.

b) Chi từ nguồn sự nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ, chế độ, chính sách: 140.672 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết 140.467 triệu đồng cho các đơn vị, địa phương, kinh phí thực hiện chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững còn lại chưa phân bổ là 205 triệu đồng.

c) Chi thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia 1.147.750 triệu đồng (không gồm vốn đối ứng ngân sách địa phương 58.653 triệu đồng, trong đó: Vốn đối ứng đầu tư là 35.226 triệu đồng, vốn đối ứng chi thường xuyên là 23.427), đã phân bổ chi tiết cho các cơ quan, đơn vị, địa phương 1.147.750 triệu đồng, trong đó:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 754.658 triệu đồng (vốn đầu tư 398.908 triệu đồng, vốn sự nghiệp 355.750 triệu đồng)

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 271.115 triệu đồng (vốn đầu tư 127.529 triệu đồng, vốn sự nghiệp 143.586 triệu đồng).

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 121.977 triệu đồng (vốn đầu tư 95.370 triệu đồng, vốn sự nghiệp 26.607 triệu đồng).

**C. BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG: 2.800 triệu đồng.**

**D. TỔNG MỨC VAY NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG: 28.900 triệu đồng.**

**E. TRẢ NỢ GỐC CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG: 26.100 triệu đồng.**

**F. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024**

### **1. Giải pháp thực hiện nhiệm vụ thu**

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách 2024 theo dự toán của Hội đồng nhân dân tỉnh giao, các ngành, các cấp cần tập trung thực hiện tốt những nội dung sau:

- Thường xuyên phân tích, dự báo kịp thời những nhân tố ảnh hưởng đến tình hình thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, xác định rõ khoản thu, địa bàn còn tiềm năng, đề xuất các giải pháp khai thác triệt để các nguồn thu, chống thất thu ngân sách nhà nước, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu.

- Thực hiện tốt việc kiểm tra hồ sơ khai thuế của người nộp thuế, chấn chỉnh vi phạm trong việc đăng ký, kê khai, nộp và quyết toán thuế của doanh nghiệp; tăng cường cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp thực hiện kê khai và nộp thuế điện tử.

- Thực hiện công tác phân tích rủi ro để lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế, tăng cường kiểm tra, thanh tra đối với các doanh nghiệp có tiềm ẩn rủi ro về trốn thuế, gian lận thuế cao, đồng thời đôn đốc các doanh nghiệp có số thuế phát hiện truy thu qua thanh tra, kiểm tra kịp thời nộp vào ngân sách nhà nước.

- Tăng cường công tác quản nợ thuế, phân tích, phân loại nợ thuế và xử lý nợ thuế theo quy trình, thực hiện xử lý và có biện pháp đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế và xử lý vi phạm về nợ thuế kịp thời đúng quy định; chủ động phối hợp các ngành liên quan đề ra các biện pháp để xử lý nợ đọng thuế đạt kết quả.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ cho người nộp thuế về chính sách pháp luật thuế, trong đó trọng tâm tập trung hướng dẫn thực hiện các văn bản mới có hiệu lực. Đồng thời, tổ chức tốt công tác tiếp nhận các thủ tục hành chính thuế tạo thuận lợi cho người nộp thuế trong việc thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công, đảm bảo hoàn thành dự án theo đúng tiến độ đề ra, đặc biệt là các dự án trọng điểm có ảnh hưởng tích cực đến phát triển kinh tế của tỉnh và liên kết phát triển kinh tế khu vực.

- Tiếp tục thực hiện chiến lược thu hút nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách vào lĩnh vực du lịch, nông nghiệp, khai thác tiềm năng thế mạnh của tỉnh, đồng thời tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tạo nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Thực hiện tốt công tác tổ chức đấu thầu dự án, đấu giá quyền sử dụng đất đối với các khu vực có giá trị thương mại cao để thu hút các nhà đầu tư phát triển các khu dân cư đô thị mới, khu thương mại, dịch vụ phục vụ cho phát triển kinh tế-xã hội, đặc biệt là lĩnh vực du lịch.

## **2. Giải pháp thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách**

Để thực hiện tốt nhiệm vụ chi ngân sách năm 2024 theo dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, các đơn vị, địa phương cần tập trung thực hiện tốt những nội dung sau:

- Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước ngay từ khâu lập dự toán đến tổ chức thực hiện; thực hiện tốt công tác phân bổ dự toán năm 2024 cho từng đơn vị sử dụng ngân sách, các địa phương chủ động phân bổ dự toán đối với các nhiệm vụ, chế độ, chính sách cho các đơn vị ngay từ đầu năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Tham mưu phân bổ nguồn kinh phí ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu trong năm chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày được giao dự toán bổ sung; thực hiện điều chỉnh, bổ sung dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo đúng quy định hiện hành.

- Xây dựng Chương trình hành động về nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024, trong đó xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách trong năm 2024.

- Quản lý, điều hành chi ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ theo đúng dự toán được giao; tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị và địa phương; không ban hành các chế độ chính sách mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn đảm bảo; đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách nhà nước; các đơn vị, địa phương chủ động sử dụng nguồn kinh phí được giao từ đầu năm để thực hiện các nhiệm vụ được giao, hạn chế tối đa việc xin bổ sung kinh phí từ ngân sách cấp tỉnh. Hạn chế tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; đi nghiên cứu, khảo sát ở nước ngoài; kiên quyết cắt giảm các Chương trình, Đề án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả hoặc những nhiệm vụ chậm triển khai, không giải ngân theo đúng cam kết. Đồng thời không bố trí kinh phí cho những nhiệm vụ chưa thực sự cần thiết, cấp bách phát sinh trong năm; đảm bảo kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách nhất là chính sách tiền lương, an sinh xã hội. Trong năm, cơ quan tài chính kịp thời rà soát các nhiệm vụ không triển khai thực hiện được hoặc triển khai thực hiện không hết kinh phí để tham mưu chuyển sang nhiệm vụ khác hoặc bổ sung dự phòng ngân sách; chỉ thực hiện chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau những nội dung theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư; thực hiện nghiêm việc tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện và nhà thầu phải đảm bảo năng lực, kỹ thuật, tài chính, kinh nghiệm để triển khai thực hiện dự án; chủ động phối hợp với chính quyền địa phương có dự án đầu tư trên địa bàn và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, triển khai nhanh, đúng quy định và đảm bảo quyền lợi của người dân góp phần khắc phục hạn chế chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công.

- Các đơn vị, địa phương đăng ký cam kết chi hàng quý về chi đầu tư, chi thường xuyên, chi sự nghiệp Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia và nghiêm túc thực hiện theo tiến độ chi đã cam kết gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

- Thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư nếu để xảy ra sai sót, sử dụng lãng phí, thất thoát ngân sách nhà nước; đẩy nhanh việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công gắn với lộ trình thực hiện tính giá dịch vụ sự nghiệp công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước đối với các sở, ngành cấp tỉnh và địa phương trong lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, đảm bảo việc sử dụng vốn ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích. Kịp thời xử lý theo quy định của Pháp luật đối với những cá nhân và tập thể vi phạm theo kết luận của các cơ quan có thẩm quyền về thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; thực hiện công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kết quả xử lý.

### **PHẦN THỨ BA**

#### **KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH-NGÂN SÁCH 03 NĂM GIAI ĐOẠN 2024-2026**

Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm giai đoạn 2024 - 2026 được xây dựng trên cơ sở quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm và Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương 05 năm 2021 - 2025 và dự kiến mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024, cụ thể:

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 03 năm giai đoạn 2024 - 2026 được xây dựng trên cơ sở các quy định của Pháp luật về thu ngân sách, đồng thời dự báo về tình hình sản xuất kinh doanh của giai đoạn này và thực tế nguồn thu của địa phương.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2024 là 1.010.000 triệu đồng, dự kiến năm 2025 là 1.067.200 triệu đồng và năm 2026 là 1.120.560 triệu đồng.

Chi ngân sách địa phương 03 năm giai đoạn 2024 - 2026 được xây dựng trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành về chi ngân sách và khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh. Chi ngân sách địa phương đã được dự kiến đầy đủ các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, chi bộ máy và các nhiệm vụ quan trọng của địa phương.

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2024 là 7.441.458 triệu đồng, dự kiến năm 2025 là 7.884.486 triệu đồng và năm 2026 là 7.735.962 triệu đồng, trong đó: Chi đầu tư dự kiến tăng nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương do tăng nguồn thu tiền sử dụng đất và giảm nguồn vốn trung ương bổ sung có mục tiêu để đảm bảo không vượt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

*(Chi tiết theo biểu 07-11 KH 3 năm kèm theo)*

Trên đây là Báo cáo đánh giá thực hiện ngân sách năm 2023, dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm giai đoạn 2024 - 2026, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định:

- (1) Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn;
- (2) Dự toán thu ngân sách địa phương;
- (3) Dự toán chi ngân sách địa phương, phân bổ ngân sách cấp tỉnh.

*(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 796/BC-UBND ngày 23/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)./.*

**Nơi nhận:**

- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở KHĐT;
- LĐVP (Ô. Nguyễn);
- Lưu: VT, TH, Lan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**